TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 117/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc** *Cầu Giấy, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 140/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Thanh T; Sinh ngày: 17/10/1991.

CCCD số: 001091000000, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 28/04/2021.

Chị Nguyễn Thị Mai H; Sinh ngày: 20/01/1991.

CCCD số: 037191000000, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 28/04/2021.

Cùng nơi cư trú: Số 8B Tt T36 Bca Tổ 29, phường Y, quận C, thành phố H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại UBND xã G, huyện G, tỉnh N. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình

chung sống anh T và chị H phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H cùng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 22/04/2021. Khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H thỏa thuận và thống nhất để anh Nguyễn Thanh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tuệ A. Về cấp dưỡng, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn, chị Nguyễn Thị Mai H đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 22/04/2021 cho anh Nguyễn Thanh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Tuệ A đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

Chị Nguyễn Thị Mai H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Mai H xác nhận không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh T chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047120 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh Nguyễn Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKS quận C;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang